

Bản án số: 14/2022/HS-ST  
Ngày 29-6-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Kim Văn Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Trung Bang và bà Hà Thị Thu.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Lê Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** ông Đặng Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn B – tên gọi khác: không; sinh ngày 09/3/1985, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 4, xã HĐ, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M và bà Nguyễn Thị M1; vợ là Phùng Thị H; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 26/01/2022, đến ngày 01/3/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn “bảo lãnh”. Hiện tại ngoại nơi cư trú.

**\* Bị hại:** ông Nông Đức T1 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp (viết tắt là đại diện bị hại): anh Nông Văn T2, sinh năm 1986; địa chỉ: thôn Xóm Nương, xã TL, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh (giấy ủy quyền đề ngày 28/4/2022, có chứng thực của Ủy ban nhân dân xã TL, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh, bên ủy quyền Nông Thị Hương, Nông Thị Oanh, Nông Thị Đạt và bên được ủy quyền Nông Văn T2). Vắng mặt.

**\* Bị đơn dân sự:** Công ty cổ phần vận tải LN; địa chỉ trụ sở: 6/250 Thiên Lôi, Lê Chân, Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp (viết tắt là đại diện bị đơn dân sự): anh Nguyễn Quang T3 – chức vụ: Giám đốc; địa chỉ: thôn Sỏ, xã Phục Lễ, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

**\* Người làm chứng:** chị Hoàng Thị P– sinh năm 1979. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Trần Văn B lái xe thuê theo hợp đồng cho Công ty Cổ phần vận tải LN tại thành phố Hải Phòng. Khoảng 13 giờ ngày 20/01/2022, B (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo, biển số 15H-001.20, kéo sơ mi rơ moóc biển số 15R-121.70 đi hướng Đình Lập-TY. Khi đi đến Km 83+600, Quốc lộ 4B thuộc thôn Nà Trù, xã Điền Xá, huyện TY là đoạn đường vòng về bên phải, B thấy phía trước cùng chiều có xe mô tô biển số 14K2-7628 do ông Nông Đức T1 (sinh năm 1959, trú tại: Khu 7, thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ) điều khiển ở phần đường bên phải với tốc độ chậm nên B đã bấm còi, bật đèn tín hiệu và điều khiển xe ô tô đi sang phần đường bên trái để vượt xe mô tô. Khi xe ô tô đầu kéo vượt gần hết xe mô tô thì giàn lốp phía sau bên phải sơ mi rơ moóc xe ô tô đã va chạm với xe mô tô, làm xe mô tô và ông T1 bị ngã văng vào lề đường bên phải, B dừng xe ở lề đường bên phải và xuống xe thấy ông T1 đã bất tỉnh đang bị xe mô tô đè lên chân, B đã dựng xe mô tô lên và đưa ông T1 đi cấp cứu. Hậu quả: Ông Nông Đức T1 bị thương nặng, cấp cứu đến 22<sup>h</sup> 30' cùng ngày bị tử vong do chấn thương sọ não kín vỡ vòm sọ; xe mô tô biển số 14K2-7628 bị hư hỏng.

Khám nghiệm hiện trường, xác định: Đoạn đường tai nạn là đoạn đường vòng về bên phải theo hướng Đình Lập–TY, phía trước nơi xảy ra tai nạn ở lề đường bên phải cắm biển báo "W202b" (*nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp*) và biển báo phụ phạm vi tác dụng của biển (*chiều dài đoạn đường nguy hiểm là 300 m tính từ vị trí cắm biển*). Mặt đường trải nhựa rộng 7,4m, phân chia hai chiều xe chạy bằng vạch sơn đơn, nét liền màu vàng kẻ giữa tim đường; phần đường hướng Đình Lập–TY rộng 3,8m. Lấy mép đường bên phải hướng Đình Lập–TY là mép đường chuẩn và cọc H6/83 lề đường bên phải là vật chuẩn.

Xe ô tô biển số 15H-001.20, sơ mi rơ moóc biển số 15R-121.70 (số 1) đỗ ở phần đường bên phải hướng Đình Lập–TY, đầu xe hướng TY. Từ má ngoài lốp trục I, trục III bên phải ô tô đầu kéo và má ngoài lốp trục III sơ mi rơ moóc bên phải cách mép đường chuẩn lần lượt 0,6m, 0,7m và 0,65m.

Xe mô tô biển số 14K2-7628 (số 2) dựng ở phần đường bên phải hướng Đình Lập–TY, đầu xe quay hướng Đình Lập, trục trước và trục sau cách mép đường chuẩn 0,65m và 0,4m. Trục bánh sau xe mô tô cách bánh lốp phía ngoài bên phải trục III somi rơ moóc là 39,3m. Trên đường có 01 vết cày xước không liên tục (số 3) ở phần đường bên phải dài 7,1m, chỗ rộng nhất 0,13m chiều hướng Đình Lập–Lạng Sơn, đầu vết cách mép đường chuẩn 1,4m và cách điểm đầu vạch sơn giữa đường đứt quãng là 38,6m và cách biển báo "W202b" là 87,7m, điểm cuối trùng với mép đường bên phải hướng Đình Lập–TY.

Khám nghiệm xe ô tô đầu kéo biển số 15H-001.20, somi rơ moóc biển số 15R-121.70: Má ngoài lốp bánh phía ngoài bên phải trục II và cạnh ngoài la-zăng phía trong liền kề có vết mài xước cao su, kim loại trên diện (67x12)cm hướng ngược

chiều kim đồng hồ, chệch từ ngoài vào tâm, điểm gần nhất cách mặt lặn 07cm, điểm gần nhất cách đầu cùng bên phải ba đòn sóc ô tô đầu kéo là 15,3m. Mặt trước, mặt ngoài góc sau bên phải khung xe somi rơ moóc có vết mài xước nhẹ kim loại, chùi mất bụi đất trên diện (20x18)cm hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 110cm, gần nhất cách đầu cùng phía sau bên phải rơ moóc là 160cm. Mặt trước, mặt ngoài cạnh ngoài bên dưới chấn bunn trục III bên phải có vết tỳ xước kim loại, sơn, chùi mất bụi đất trên diện (4x14)cm hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 61cm...

Khám nghiệm xe mô tô biển số 14K2-7628: Mặt ngoài phía bên trái ốp nhựa phía trước đầu xe bị mài xước nứt vỡ nhựa kích thước (8x7)cm, hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 101cm. Gương chiếu hậu trái xoay tự do, gương bị nứt, vỡ nhựa mặt gương, phần còn lại kích thước (7x6)cm. Khung kim loại phía bên trái tay ghi đông bị gãy, hướng gãy mới từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Năm tay bên trái bật rời khỏi xe, cho phần gãy nắm tay cầm gắn vào vị trí phần khung kim loại phía bên trái tay ghi đông khớp đúng hiện trạng ban đầu, mặt trước đầu nắm tay cầm bị mài xước rách cao su, hở lõi kim loại, đầu lõi kim loại bị mài xước dính chất màu trắng dạng mặt đá đường trên diện (2,5x2,5)cm, hướng từ trước về sau và mặt sau đầu nắm tay cầm bị tỳ xước cao su trên diện (0,5x1)cm hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 100cm. Giá đỡ chân trước bên trái cong từ dưới lên trên, đầu giá đỡ chân bị mài xước rách cao su, đầu lõi kim loại KT (5x3,5)cm...

Khám nghiệm tử thi Nông Đức T1, thể hiện: Sây sát da vùng cổ trái kích thước (2x1)cm. Vết thương rách da vùng cằm trái, bờ mép nhám nhờ đáy có cầu tổ chức kích thước (3x1)cm, xung quanh sưng nề trên diện (10x8)cm; Xương cằm trái nứt vỡ dài 7cm, qua kẽ xương vỡ có nhiều máu thoát ra ngoài; Gãy kín xương sườn 4,5 đường giữa đòn trái; Sây sát da mặt sau khuỷu tay trái kích thước (2x2)cm; hông trái kích thước (5x3)cm...

+ Tại Bản kết luận giám định số 26/22/TT ngày 21/01/2022, của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh, kết luận: Nguyên nhân chết của Nông Đức T1 do chấn thương sọ não kín vỡ vòm sọ-Chấn thương ngực kín.

Kết quả xét nghiệm nồng độ Ethanol (cồn) trong máu của Nông Đức T1 ngày 20/01/2022, của Trung tâm y tế huyện TY là 58,20mmol/L, quy đổi nồng độ cồn trong máu là 268,1856 mg/100 ml máu.

+ Tại Bản kết luận định giá tài sản số 48/KLĐG ngày 21/02/2022, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện TY, kết luận: Xe mô tô biển số 14K2-7628 bị hư hỏng, có tổng giá trị là 79.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc vượt xe khác ở phạm vi đoạn đường có nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp là vi phạm luật giao thông đường bộ và dẫn đến 01 người bị tử vong.

Đại diện bị hại anh Nông Văn T2 có lời khai thể hiện: sau khi tai nạn xảy ra, gia đình anh Trần Văn B và chủ xe đã đến thăm hỏi động viên gia đình anh T2 và

thỏa thuận, bồi thường cho gia đình anh tổng số tiền 85.000.000đ (tám mươi lăm triệu đồng) gồm tiền viện phí; thuốc men, điều trị; mai táng phí; tổn thất tinh thần và tiền chi phí sửa chữa xe mô tô bị hư hỏng. Anh T2 đã nhận đủ số tiền 85.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo và chủ xe phải bồi thường thêm gì nữa và đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt cho bị cáo B.

- Đại diện bị đơn dân sự anh Nguyễn Quang T3 có lời khai thể hiện: bị cáo Trần Văn B là lái xe có ký hợp đồng lao động dài hạn với công ty cổ phần vận tải LN. Sau khi xảy ra tai nạn, đại diện công ty cùng với người nhà lái xe B đến thăm viếng và thỏa thuận bồi thường thỏa đáng cho gia đình bị hại. Anh T3 không yêu cầu bị cáo B phải bồi thường gì.

- Người làm chứng chị Hoàng Thị P có lời khai phù hợp với nội dung vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 08/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY truy tố Trần Văn B về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị xử bị cáo tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/6/2022).

Về trách nhiệm dân sự: các bên đương sự đã tự thỏa thuận và giải quyết xong, nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng:

Xe và giấy tờ xe ô tô đầu kéo biển số 15H-001.20, sơ mi rơ moóc biển số 15R-121.70; xe mô tô biển số 14K2-7628, Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp; trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng FC mang tên Trần Văn B.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin được hưởng mức án nhẹ nhất và được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, đại diện bị hại, đại diện bị đơn dân sự không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, đại diện bị đơn dân sự, người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện; biên bản khám nghiệm tử thi; bản ảnh khám nghiệm hiện trường; bản ảnh khám phương tiện; bản ảnh tử thi; bản kết luận giám định pháp y về tử thi; bản kết luận giám định pháp y về thương tích; bản kết luận định giá tài sản và cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 08/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 20/01/2022, tại Km 83+600, Quốc lộ 4B thuộc thôn Nà Trù, xã Diên Xá, huyện TY, Trần Văn B (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 15H-001.20 kéo sơ mi rơ moóc biển số 15R-121.70 đi hướng Đình Lập–TY, B đã điều khiển xe ô tô vượt xe mô tô biển số 14K2-7628 do ông Nông Đức T1 điều khiển đi phía trước cùng chiều ở đoạn đường bên phải cấm biển báo “W202b” (nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp) và gây tai nạn làm ông Nông Đức T1 bị tử vong, xe mô tô bị hư hỏng thiệt hại tổng trị giá là 79.000 đồng.

Đoạn đường có nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp là vị trí có tầm nhìn hạn chế, theo quy định của Luật Giao thông đường bộ thì bị cáo điều khiển xe ô tô ở đoạn đường này phải giảm tốc độ và không được vượt xe nhưng bị cáo B lại điều khiển xe ô tô vượt xe mô tô phía trước đi cùng chiều, hậu quả: làm 01 người tử vong. Hành vi nêu trên của Trần Văn B đã vi phạm điểm c khoản 5 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ và làm 01 người tử vong, đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn B là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến an toàn, sự hoạt động B thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại tới sức khỏe, tính mạng và tài sản của cá nhân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, chủ quan, không tuân thủ đúng quy định của Luật giao thông đường bộ. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Trần Văn B về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là (điểm s) “*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và (điểm b) “*người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại*”. Ngoài ra bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là được đại diện bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được đại diện bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu do lỗi vô ý, đã tích cực bồi thường thiệt hại, điều đó làm

giảm đi tính chất nghiêm T3 của vụ án. Ngoài ra, bị hại Nông Đức T1 cũng có một phần lỗi, theo kết quả xét nghiệm nồng độ Ethanol (cồn) trong máu của Nông Đức T1 ngày 20/01/2022 là 58,20 mmol/l, quy đổi nồng độ cồn trong máu là 268,1856 mg/100 ml máu, bản thân ông T1 điều khiển xe mô tô ngay sau khi đã sử dụng rượu, bia là vi phạm luật giao thông đường bộ, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú ổn định; ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Bản thân bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 26/01/2022 đến ngày 01/3/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn "*bảo lĩnh*", cũng đủ giáo dục bị cáo ý thức chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật giao thông đường bộ nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao, không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội, mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với người phạm tội. Xét thấy: hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo chỉ có thu nhập duy nhất từ nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung trên đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

Xe và giấy tờ xe ô tô đầu kéo biển số 15H-001.20, sơ mi rơ moóc biển số 15R-121.70; Xe mô tô biển số 14K2-7628, Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét; đối với giấy phép lái xe hạng FC mang tên Trần Văn B, do Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tác động gia đình và đại diện bị đơn dân sự đến hỏi thăm, thỏa thuận và bồi thường cho gia đình bị hại toàn bộ tiền chi phí cứu chữa, điều trị, mai táng phí, tổn thất tinh thần, sửa chữa xe liên quan đến vụ tai nạn. Đại diện bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt, xử lý vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự là phù hợp với quy định của pháp luật nên có căn cứ chấp nhận.

[10] Biện pháp ngăn chặn: hủy bỏ biện pháp "*bảo lĩnh*" và "*tạm hoãn xuất cảnh*" đối với bị cáo theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: bị cáo Trần Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Quyền kháng cáo: bị cáo; đại diện bị hại; đại diện bị đơn dân sự có quyền

kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ:** điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

**Tuyên bố:** bị cáo Trần Văn B phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

**Xử phạt:** bị cáo Trần Văn B 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/6/2022).

Giao bị cáo Trần Văn B cho Ủy ban nhân dân xã HĐ, huyện TN, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo B có trách nhiệm phối hợp với UBND xã HĐ, huyện TN, thành phố Hải Phòng trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2. Biện pháp ngăn chặn:** áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “bảo lãnh” và “tạm hoãn xuất cảnh” theo Quyết định về việc bảo lãnh số 01/2022/HSST-QĐBL và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 16/2022/HSST-QĐTHXC, cùng ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

**3. Về vật chứng:** áp dụng khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: trả ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trần Văn B 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Trần Văn B, cấp ngày 15/3/2021.

**4. Về án phí:** áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Văn B phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Trần Văn B có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện bị hại anh Nông Văn T2 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Đại diện bị đơn dân sự anh Nguyễn Quang T3 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về phần bồi thường thiệt hại

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện TY;
- Công an huyện TY;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- Đại diện bị đơn dân sự;
- Thi hành án hình sự huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Kim Văn Sơn**